

Số: 123/2019/QĐST-HNGĐ

Đông Triều, ngày 17 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 35, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 123/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Vũ Thị N. Địa chỉ: Khu M, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Phạm Văn K. Địa chỉ: Xóm B, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản chung và các vấn đề khác khi ly hôn ngày 09 tháng 4 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị N và anh Phạm Văn K xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cả hai cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị N và anh Phạm Văn K xác định vợ chồng có hai con chung tên là Phạm Gia B, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2012 và Phạm Thanh T, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2018. Các đương sự thỏa thuận: Chị Vũ Thị N sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Phạm Thanh T, anh Phạm Văn K sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Phạm Gia B cho đến khi con thành niên.

Anh Phạm Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Phạm Thanh T mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi); chị Vũ Thị N không phải cấp dưỡng cho con.

[3] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự thỏa thuận: Chị Vũ Thị N sẽ nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản chung và các vấn đề khác khi ly hôn mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị N và anh Phạm Văn K.

*** Về con chung:** Chị Vũ Thị N có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Phạm Thanh T, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2018 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Phạm Văn K có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Phạm Gia B, sinh ngày 15 tháng 5 năm 2012 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Văn K có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con Phạm Thanh T mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi); chị Vũ Thị N không phải cấp dưỡng cho con.

Chị Vũ Thị N và anh Phạm Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị N và anh K cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị N tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số 0003873 ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Chị Vũ Thị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Khắc Tuyn

